

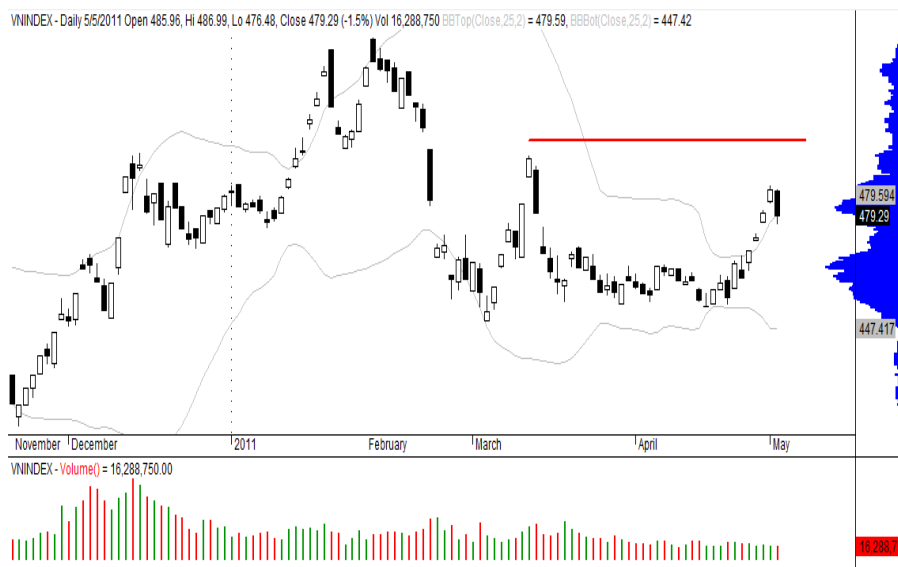
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

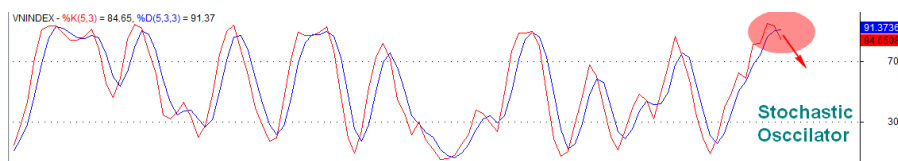
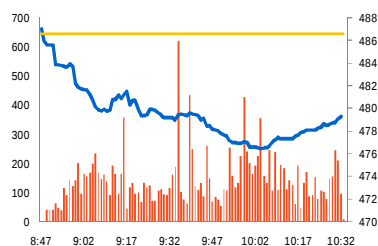
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	479.29 ↓	-7.29	-1.50%
KLGD (triệu ck)	21.99 ↑	1.89	9.40%
GTGD (tỷ đồng)	534.27 ↑	48.74	10.04%
Tổng cung (triệu ck)	35.11 ↑	1.55	4.62%
Tổng cầu (triệu ck)	31.06 ↓	-0.28	-0.89%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.43 ↓	-1.32	-35.30%
KL bán (triệu ck)	1.07 ↓	-1.54	-59.05%
Giá trị mua (tỷ đồng)	88.38 ↓	-31.76	-26.43%
Giá trị bán (tỷ đồng)	43.61 ↓	-75.54	-63.40%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Phạm Bình - GD Phân tích

Đào Dương - CV Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

VN-Index đã có một phiên điều chỉnh giảm mạnh sau chuỗi ngày tăng điểm liên tiếp trong 4 phiên giao dịch qua. Tăng điểm mạnh nhờ cổ phiếu vốn hóa lớn, ngày hôm nay VN-Index giảm tới hơn 7 điểm cũng do bị ảnh hưởng bởi sự giảm giá của nhóm vốn hóa lớn. Trong ngày không có thông tin nào hỗ trợ thị trường. Nhiều ý kiến cho rằng thị trường bị ảnh hưởng bởi những thông tin tiêu cực trước đó.

Về mặt kỹ thuật: Không có thông tin hỗ trợ, thanh khoản của thị trường vẫn duy trì mức thấp, có phần giảm nhẹ so với phiên trước đó. VN-Index trước đó đã tăng vượt quá dải trên của bollinger bands và hôm nay đảo chiều điều chỉnh giảm. Chỉ báo dao động Stochastic Oscillator với đường chậm %D đạt đỉnh cao nhất và quay đầu giảm xuống là tín hiệu cho thấy sự điều chỉnh ngắn hạn đang xảy ra. Những tín hiệu kỹ thuật của VN-Index nêu trên cũng chính là các tín hiệu của thuật (tương tự nhau) của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn bao gồm BVH, MSN, VPL, VNM. Ngoài ra, trên một số mã cổ phiếu bluchips trụ cột như SSI, STB, VCB, DPM..., khi tăng gần tới kháng cự mạnh thì phiên hôm nay lực mua đỡ giá đã biến mất.

Về mặt vĩ mô, chưa có tín hiệu nào tích cực hơn xuất hiện. Những luồng thông tin cho thấy xu hướng dòng kiều hối chuyển về nước giảm, ngược lại dòng vốn đăng ký đầu tư ra nước ngoài lại có dấu hiệu tăng. Dòng tiền thông minh đang cố gắng tìm cách “xoay sở” để có thể thích nghi được với điều kiện kinh tế hiện tại. Bên cạnh đó, những lo ngại về lạm phát chưa chấm dứt khi có những thông tin về

việc giá điện có thể tăng từ 1/6.

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể tiếp tục giảm trong phiên sắp tới. Tuy nhiên chỉ số giảm chủ yếu do sự giảm giá của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Đối với nhóm cổ phiếu bluchips khác, hầu hết đã ở gần mức hỗ trợ (đáy thấp nhất trong 3 tháng) và khó có khả năng giảm mạnh trong điều kiện thanh khoản thấp như hiện nay.

Khuyến nghị:

- Đối với nhóm CP vốn hóa lớn như BVH, MSN, VIC, VPL, VNM... NĐT nên thực hiện bán bớt nếu có trong danh mục của mình.
- Đối với các mã cổ phiếu khác: có thể thực hiện giữ lại trong danh mục chờ tín hiệu tiếp theo của thị trường.
- NĐT giữ tiền mặt nên kiên nhẫn chờ giá mua tốt nhất, có thể sẽ xuất hiện sau khi thị trường điều chỉnh khoảng 2- 3 phiên giao dịch.
- Tình trạng giao dịch âm ảm kéo dài, có nhiều mã cổ phiếu mặc dù giá không giảm sàn, hoặc thậm chí tăng nhẹ, nhưng dư mua “trống trơn” đưa đến một tín hiệu cảnh báo NĐT về tính thanh khoản của thị trường.

Thống kê kĩ thuật: các mã bluchips KLGD > 200,000 cp/phiên

Mã CP	Giá hiện tại	Hỗ trợ gần nhất	% khoảng cách	KLGD (cp)
CTG	28.3	22	-29%	271,880
DPM	36	33.6	-7%	232,050
EIB	14.9	14.4	-3%	692,900
GTT	6.2	5.8	-7%	351,730
HAG	42.3	42.3	0%	252,290
ITA	12.8	12.3	-4%	594,760
ITC	16.4	16.4	0%	346,200
KMR	5	5	0%	233,180
KTB	22.2	20.9	-6%	965,300
PPC	9	8.9	-1%	201,360
QCG	16.3	16.3	0%	396,110
REE	12.1	12.1	0%	384,750
SSI	20	19.3	-4%	1,000,480
STB	12.9	12.9	0%	417,070
VNE	6.5	6.5	0%	204,070
VST	8.8	7.6	-16%	340,870

Bảng thể hiện hầu hết các mã bluchips thanh khoản cao đang nằm sát mức hỗ trợ do đó khả năng giảm sâu toàn thị trường chưa có dấu hiệu rõ ràng, khả năng xảy ra thấp.

Các thông tin đáng chú ý:

- Lượng kiều hối chuyển về TP. HCM qua hệ thống NHTM và các tổ chức kinh tế khác trong tháng 4/2011 chỉ đạt 367,6 triệu USD, giảm 19,6% so với tháng 3/2011. Trong khi đó tổng số vốn đăng kí đầu tư ra nước ngoài của cả nước 4 tháng đầu năm 2011 tăng gần 1,8 tỷ USD.
- Tính đến thời điểm hiện tại, có ít nhất 24 NHTM đang có dư nợ phi sản xuất lớn hơn 26% phải tiến hành cơ cấu lại dư nợ.
- Lãi suất liên ngân hàng ở các kì hạn tiếp tục tăng nhẹ 0.5%.

- Tại cuộc họp giao ban tháng 4-2011 của Bộ Công Thương, Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng cho biết khả năng điều chỉnh giá điện từ ngày 1-6 là có thể xảy ra vì mặt bằng giá đang tăng.

Các thông tin thể hiện tình trạng các NHTM gặp khó khăn trong việc cơ cấu lại dư nợ cho lĩnh vực phi sản xuất. Tình hình thanh khoản của khối NH cũng không có gì sáng sủa hơn trong điều kiện thắt chặt tiền tệ. Trong khi đó, dòng kiều hối chảy về có dấu hiệu giảm, ngược lại đăng kí đầu tư nước ngoài lại tăng. Dòng tiền có dấu hiệu đang tìm nơi đầu tư để tránh những hệ quả của chính sách thắt chặt tiền tệ và lạm phát trong nước.

HNX:

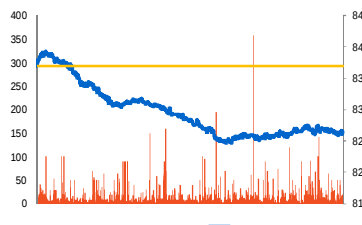
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	82.10 ↓	-1.09	-1.31%
KLGD (triệu ck)	22.86 ↑	3.18	16.15%
GTGD (tỷ đồng)	288.04 ↑	27.32	10.48%
Tổng cung (triệu ck)	35.24 ↑	2.95	9.13%
Tổng cầu (triệu ck)	31.89 ↑	1.06	3.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.63 ↓	-1.16	-64.94%
KL bán (triệu ck)	0.41 ↑	0.26	181.12%
Giá trị mua (tỷ đồng)	8.53 ↓	-18.01	-67.87%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.75 ↑	2.62	123.47%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



- Cùng với đà giảm của HSX, HNX cũng có một phiên giảm điểm mạnh, về sát ngưỡng hỗ trợ 80 điểm.
- Các chỉ báo kỹ thuật Relative Strength Index, Money Flow Index tiếp tục duy trì ở mức Quá Bán. Dòng tiền vào thị trường vẫn rất yếu.
- HNX – Index có khả năng sẽ tiếp tục giảm trong 1 – 2 phiên sắp tới, và có thể sẽ nhận được lực hỗ trợ mạnh tại mức 80 điểm.
- Hầu hết các mã bluchips thu hút dòng tiền lớn trên HNX như VCG, VND, KLS, SHN đều cách hỗ trợ gần nhất chỉ dưới mức - 10% thay đổi giá.
- Mã PVX và BVH chưa có dấu hiệu chứng đà giảm.

Khuyến nghị:

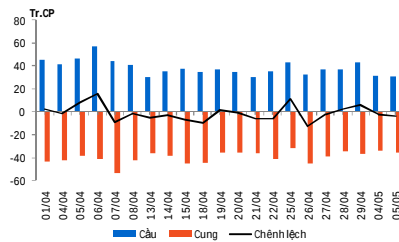
HNX – Index có khả năng sẽ tiếp tục giảm trong 1 – 2 phiên tới, với mức giảm chậm hơn, thanh khoản chưa có dấu hiệu phục hồi. Tuy nhiên, mức giá hiện tại đã rất gần mức giá hỗ trợ mạnh tương ứng HNX – Index giảm về 80 điểm.

- NĐT giữ cổ phiếu có thể tiếp tục nắm giữ chờ phản ứng của thị trường.
- Nếu HNX giảm mạnh thêm một phiên nữa, về gần mức 80 điểm, NĐT có thể xem xét tham gia một phần tiền vào thị trường. Trong danh mục đầu tư, NĐT nên chú ý tới tính thanh khoản của các mã cổ phiếu.

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

HSX:

Cung cầu

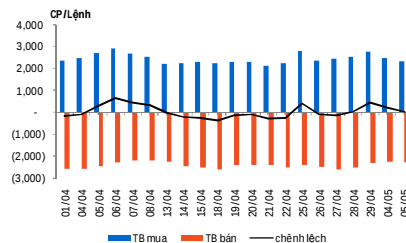


Ngày 05/05, VN-Index đã có sự điều chỉnh mạnh mẽ, chủ yếu do nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn sụt giảm mạnh. Đóng cửa phiên giao dịch, VN-Index giảm 7,29 điểm, tương đương 1,49% về mức 479,29 điểm. Phiên hôm nay, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn bao gồm BVH, MSN, VNM, VPL, sau một chuỗi ngày tăng giá dài đã quay đầu giảm mạnh. MSN và BVH cuối phiên khớp mức giá sàn và còn dư bán giá sàn. VNM giảm 1%. VPL lúc thấp nhất giảm 2%, cuối phiên khớp mức giá tham chiếu. Hầu hết các mã cổ phiếu bluchips như SSI, STB, VCB, GMD, HAG, ITC, DPM... đều có mức giảm nhẹ.

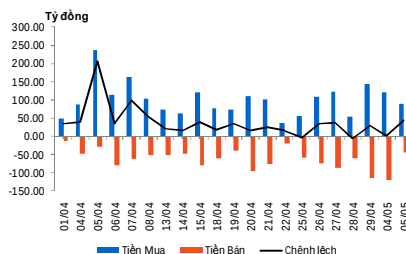
Thị trường tiếp tục duy trì thanh khoản ở mức thấp. KLGD hôm nay còn sụt giảm nhẹ so với phiên trước đó. Đóng cửa phiên có 21,9 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương với 534,27 tỷ đồng. SSI là mã duy nhất có thanh khoản đạt hơn 1 triệu đơn vị.

Phiên hôm nay, NĐTNN tiếp tục duy trì lượng mua ròng ở mức cao. Họ mua vào 2,4 triệu đơn vị, tương đương với hơn 88 tỷ đồng, bán ra hơn 1 triệu đơn vị, tương với 43,6 tỷ đồng. Khối ngoại hôm nay mua ròng 1,36 triệu đơn vị tương đương với 44,7 tỷ đồng. Mã cổ phiếu được mua nhiều là ITA.

Trung bình lệnh mua/bán

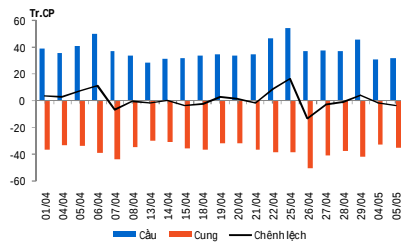


Giao dịch NĐTNN



HNX:

Cung cầu

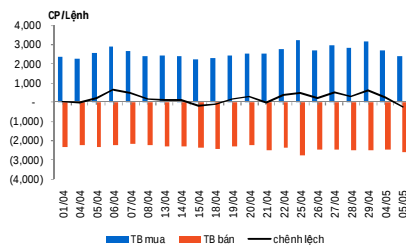


Diễn biến thị trường Hà Nội:

HNX cũng có diễn biến cùng chiều với HSX khi đóng cửa phiên giảm 1,09 điểm, về mức 82,9 điểm (-1,31%). Hầu hết các mã cổ phiếu có thanh khoản cao đều giảm giá, trong đó có BVS giảm sàn, VSP giảm sàn. Trên sàn có rất nhiều mã với dư mua trắng trợn. Thống kê có tới 223 mã giảm giá, 54 mã tăng giá.

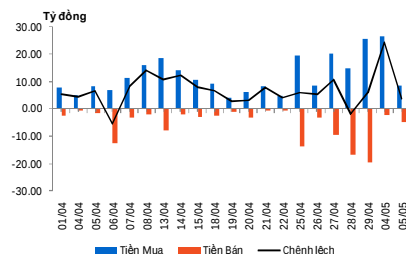
Thanh khoản của thị trường không có gì chuyển biến so với phiên trước đó. Kết thúc phiên giao dịch, HNX có 19,8 triệu đơn vị cổ phiếu được chuyển nhượng, tương đương với 248,55 tỷ đồng. Giao dịch tập trung trên các mã VND, KLS, THV (với KLGD hơn 1,5 triệu đơn vị); SHN, VCG, PVX, BVS (thanh khoản đạt trên 500,000 đơn vị).

Trung bình lệnh mua/bán



Phiên hôm nay, khối ngoại giảm mạnh giao dịch trên HNX. Họ mua vào 625,500 đơn vị tương đương với 8,5 tỷ đồng, bán ra 411,000 đơn vị, tương đương với 4,7 tỷ đồng. Cổ phiếu KLS được mua ròng nhiều nhất (hơn 130,000 đơn vị).

Giao dịch NĐTNN



TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVA- Công ty Cổ phần Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An: công bố KQKD công ty mẹ

Quý I/2011, PVA đạt 41,41 tỷ đồng doanh thu và LNST đạt 7,54 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2010, doanh thu thuần tăng 244% và LNST tăng 305%.

PVX- Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam: thông báo kết quả kinh doanh quý I/2011 của công ty mẹ

Quý I/2011, PVX đạt 709,18 tỷ đồng doanh thu và LNST đạt 55,18 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm 2010, doanh thu thuần tăng 33,35% nhưng LNST giảm 41,63%.

Trong kỳ, giá vốn chiếm 95,36% doanh thu thuần, cao hơn so với mức 89,64% cùng kỳ.

PVD- Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí: LNST quý 1/2011 tăng mạnh so với cùng kỳ.

Quý I/2011, PVD đạt 1.185 tỷ đồng doanh thu, tăng 126,7% so với cùng kỳ năm 2010. Lợi nhuận gộp đạt 344,47 tỷ đồng, tăng 164%.

LNST quý I/2011 đạt 190,12 tỷ đồng, tăng mạnh so với 1,77 tỷ đồng cùng kỳ năm 2010.

Tỷ giá quy đổi USD/VND quý I/2011 được áp dụng là 19.883 đồng; cùng kỳ năm 2010 công ty áp dụng tỷ giá bình quân là 18.269 đồng.

PTL - CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí chốt ngày giao dịch không hưởng quyền,

PTL cho biết, 16/05 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2010 bằng tiền với tỷ lệ 10%. Ngày thanh toán cổ tức là 27/06.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 4 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 25 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PDC (tăng 1.92%) và PVG (tăng 1.64%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 6,67%), PSG (giảm 6,67%), PSI (giảm 6.41%) và PXA (giảm 6.25%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 2,11% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,98 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 05/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,000	500	↓ -6.67	0.61	20.59	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,300	20,100	↑ 1.92	0.67	40.77	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,800	141,000	↓ -1.27	0.67	4.81	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	15,600	316,900	↓ -3.11	0.91	1.53	HNX
5	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	8,800	34,300	↓ -3.30	0.58	4.07	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,400	77,800	↓ -2.08	0.77	19.98	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7,000	3,600	↓ -6.67	0.65	30.43	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,300	868,800	↓ -6.41	0.73	5.49	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6,400	1,800	↓ -1.54	0.60	4.44	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	22,300	136,900	↓ -4.29	1.30	3.37	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	18,200	330,900	↓ -2.67	1.09	2.72	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10,300	17,000	↓ -1.90	1.80	4.70	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,400	1,501,400	↑ 1.64	0.79	8.92	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,000	98,600	↓ -1.23	0.69	8.08	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7,800	171,200	→ 0.00	0.76	3.46	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	7,900	13,900	↓ -1.25	0.76	10.13	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	20,200	206,000	↓ -1.46	1.71	5.40	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	14,200	104,200	↓ -5.96	3.31	6.09	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,700	944,600	↓ -2.84	0.60	5.15	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	9,000	8,700	↓ -6.25	0.77	19.86	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,000	232,050	↓ -0.55	2.15	5.82	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,500	97,390	↓ -1.46	1.21	7.38	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,000	3,170	↓ -2.70	2.43	10.83	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	9,000	168,020	↑ 1.12	0.80	6.22	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	52,500	115,100	↑ 0.96	4.05	20.12	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,700	114,180	→ 0.00	1.84	24.74	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	6,600	74,530	→ 0.00	0.85	52.08	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,300	29,830	↓ -1.19	0.71	1.89	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5,800	89,880	↓ -1.69	0.55	11.73	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,600	10,100	↓ -1.49	0.60	7.48	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,600	51,410	↓ -3.64	0.96	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,500	2,030	↓ -1.52	0.65	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635	10,00 0	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,00 0	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,00 0	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,00 0	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
CTCP Dịch vụ Sonadezi	UPCOM	50	24/03/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Thanh niên	HNX	18	17/03/2011
CTCP Gỗ MDF VRG		344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bia Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VCF	48,200	47,800	-0.83	90,594
KDC	39,900	39,500	-1.00	43,840
KTB	23,300	22,200	-4.72	28,211
SSI	20,500	20,000	-2.44	22,027
VNM	108,000	107,000	-0.93	16,797

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	14,500	13,900	-4.14	26,120
PVG	12,200	12,400	1.64	18,653
THV	11,000	10,700	-2.73	18,289
VCG	19,700	19,000	-3.55	16,827
KLS	9,700	9,500	-2.06	15,745

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
GDT	14,000	14,700	700	5.00
TRC	46,700	49,000	2,300	4.93
FBT	8,200	8,600	400	4.88
MAFPF1	4,200	4,400	200	4.76
LHG	36,400	38,100	1,700	4.67

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PSC	18,600	19,900	1,300	6.99
SDC	17,200	18,400	1,200	6.98
NSN	8,700	9,300	600	6.90
SDG	20,500	21,900	1,400	6.83
VMC	38,700	41,300	2,600	6.72

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TNA	20,000	19,000	-1,000	-5.00
SAV	34,000	32,300	-1,700	-5.00
SPM	52,500	49,900	-2,600	-4.95
TRA	48,500	46,100	-2,400	-4.95
HDC	28,300	26,900	-1,400	-4.95

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KST	20,000	18,600	-1,400	-7.00
ALV	10,000	9,300	-700	-7.00
QHD	14,300	13,300	-1,000	-6.99
HAT	18,600	17,300	-1,300	-6.99
SJM	7,200	6,700	-500	-6.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	13,834	MSN	13,870
HAG	6,640	DPM	3,597
VIC	6,097	CTG	3,549
DPM	4,860	BVH	3,483
HPG	4,778	VIC	2,732

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	1,663	SHB	3,120
KLS	1,327	PVS	1,038
VCG	1,297	AVS	174
ICG	1,129	STL	136
SHB	1,105	TDN	57

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339